

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MINH ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MINH ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108207842

3. Ngày thành lập: 03/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, ngách 44, ngõ 11, đường Tả Thanh Oai, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983540852

Fax:

Email: buibangdong@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Động cơ, dụng cụ máy, thiết bị đo lường và điều khiển, máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác; - Cho thuê thiết bị vận tải đường bộ (trừ xe có động cơ) không có người điều khiển;	7730
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chỉ gồm có: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch	4932
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; Bán buôn người máy thuộc dây truyền sản xuất tự động	4659
12.	Cho thuê xe có động cơ	7710

13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Pháp nhân chỉ kinh doanh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng qui định pháp luật)	8299
14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm định thiết bị đo lường cơ điện. - Kiểm định phân tích kỹ thuật. - Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; - Đánh giá chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm; - Thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận, chỉ định hiệu chỉnh: Vật tư thiết bị điện, thiết bị môi trường, thiết bị và dụng cụ đo lường, thiết bị và dụng cụ an toàn; - Thử nghiệm, kiểm định, tính toán số bảo vệ và cài đặt rơ le; - Thử nghiệm, kiểm định thiết bị và hệ thống tín hiệu, dịch vụ kiểm tra không phá hủy, thử nghiệm vật liệu (Theo Nghị định 132/2008/NĐ-CP và Nghị định 67/2009/NĐ-CP về chất lượng sản phẩm, hàng hóa) - Dịch vụ kiểm định các loại máy, thiết bị vật tư, các yếu tố có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và vệ sinh lao động - Thử nghiệm vật liệu cách điện, thiết bị an toàn điện; (Theo Nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17/08/2005 hướng dẫn Luật điện lực)	7120(Chính)
16.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp và thủy lợi; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; - Thiết kế đường dây trung thế dưới 35KV, cấp điện các khu công nghiệp, khu đô thị, các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế xây dựng các công trình giao thông đường bộ; - Thiết kế lắp đặt thiết bị cơ điện công trình; - Thiết kế lắp đặt thiết bị, hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp và thủy lợi; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; - Tư vấn thiết kế xây dựng cầu đường bộ; Tư vấn khảo sát trắc địa công trình; - Khảo sát địa chất công trình; - Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi, dân dụng và công nghiệp (Lĩnh vực chuyên môn giám sát: xây dựng và hoàn thiện); - Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp (Lĩnh vực chuyên môn giám sát: lắp đặt thiết bị công trình, lắp đặt thiết bị công nghệ); - Giám sát thi công xây dựng công trình (Lĩnh vực chuyên môn giám sát: Lắp đặt thiết bị công nghệ mạng điện tử- viễn thông CTXD); - Thí nghiệm, hiệu chỉnh đưa vào vận hành và định kỳ các trang thiết bị điện và tự động hóa cho nhà máy điện, dây chuyền công nghệ đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 500KV; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ	7110
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chỉ gồm có: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Thử độ ẩm và các công việc thử nước, Chống ẩm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà; ; Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp	4390
20.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chỉ gồm có: Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, các xưởng hoá chất; Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, Đập và đê	4290
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chỉ gồm có: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Xây dựng công trình công ích	4220

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI BẰNG THUÂN	Phòng 304, Nhà A1, Khu Tập thể Thanh Xuân Bắc, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	013395609	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000		
2	TRẦN XUÂN ĐƯƠNG	Đội 1, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	013509806	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		
3	BÙI BẰNG ĐÔNG	Thôn Cốc Thành, Xã Nghĩa Đồng, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	630.000	6.300.000.000	70,000	162146645	
			Tổng số	630.000	6.300.000.000	70,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI BẢNG ĐÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162146645

Ngày cấp: 23/10/2003

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cốc Thành, Xã Nghĩa Đồng, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6, ngách 44, ngõ 11, đường Tả Thanh Oai, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội